

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 16/2018/QĐDS-ST
Ngày 19/11/2018
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là
đã chết

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Triệu Thúy Hà - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên họp:

Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018 về “ yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 16/2018/QĐPH-VDS ngày 08 tháng 11 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn Cổ D, xã Tiên D, huyện A, thành phố Hà Nội.

Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1962;
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn V, xã Nam H, huyện A, thành phố Hà Nội.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Tại đơn yêu cầu và lời khai tại Tòa án, chị Phạm Thị H trình bày:

Bố chị là ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1959, mẹ chị là bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1962. Ông Đ, bà G có 02 người con là chị và anh Phạm Văn Quý, sinh năm 1988. Năm 1994, mẹ chị là Bà Nguyễn Thị G bỏ nhà ra đi, đến nay chưa về, gia đình không nhận được tin tức gì. Gia đình đã đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đều không có kết quả. Bà G đã biệt tích 24 năm, không có tin tức gì. Nay chị yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị G là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên họp đề nghị Tòa án căn cứ điều 370, 371, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H.
2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị G chết ngày 01/01/2000.

Chị H phải chịu lệ phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện A nhận định:

Về tố tụng: Căn cứ và giấy khai sinh của chị H và các giấy tờ nhân thân của chị, có cơ sở xác định chị Phạm Thị H là con đẻ của bà Nguyễn Thị G. Vì vậy, chị H có quyền yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị G là đã chết đúng quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền: Đây là yêu cầu giải quyết việc dân sự theo điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nơi cư trú cuối của bà Nguyễn Thị G là ở tại Thôn V, xã Nam H, huyện A, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện A thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ cùng như quá trình giải quyết tại phiên họp thể hiện: Bà Nguyễn Thị G đã bỏ gia đình ra đi từ năm 1994 cho đến nay. Như vậy, thời gian bà G bỏ nhà đi biệt tích đã 24 năm, không có tin tức xác thực là còn sống. Gia đình bà G đã tìm kiếm bà nhiều nơi, đăng tin trên phương tiện truyền thông đại chúng (Báo Lao động) để tìm kiếm nhưng không có kết quả.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án nhân dân huyện A đã ra quyết định tìm kiếm người bị yêu cầu Tòa án tuyên bố là đã chết và tiến hành đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Báo nhân dân, Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tối cao, Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Ngày đăng tin đầu tiên được thực hiện trên Báo nhân dân là ngày 06/7/2018. Như vậy, đã hơn 4 tháng kể từ ngày đăng tin, Tòa án cùng gia đình không nhận được tin tức nào về bà G.

-Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương và gia đình bà G cụ thể: Tại các biên bản xác minh ở Ủy ban nhân dân xã Nam H, Ủy ban nhân dân xã Bắc H, Công an xã Nam H, Lời khai của anh B là cháu gọi bà G là cô ruột đều thể hiện: Bà Nguyễn Thị G đã đi khỏi nhà từ năm 1994 cho đến nay, gia đình và địa phương không có tin tức gì, không có tin tức gì xác thực bà G còn sống hay đã chết.

Để đảm bảo quyền lợi của chị Phạm Thị H và theo quy định tại Điều 71 của Bộ luật dân sự; 392,393 của Bộ luật tố tụng dân sự thì có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị H. Bà G biệt tích từ năm 1994. Do không rõ ngày tháng có tin tức cuối cùng nên xác định ngày có tin tức cuối cùng về bà G là ngày đầu tiên của năm tiếp theo tức là ngày 01/01/1995. Ngày bà G chết là ngày 01/01/2000.

Về lệ phí: Căn cứ điều 149-Bộ luật tố tụng dân sự và nghị Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức miễn,giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 71- Bộ luật dân sự; Khoản 4 Điều 27; Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm a khoản 2 Điều 67 và các Điều 67,370,371,372,393 Bộ luật tố tụng dân sự.

- 1.Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H.
2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị G chết ngày 01/01/2000.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị G được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của bà Nguyễn Thị G được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự. Ghi nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0001546 ngày 19/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A nay chuyển thành lệ phí. Chị H đã nộp đủ lệ phí dân sự.

Phiên họp công khai sơ thẩm, chị H có quyền kháng cáo quyết định này lên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.
- Các đương sự.
- Ủy ban nhân dân xã Nam H, huyện A, thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án dân sự huyện A
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà